

Bài 1. (2 điểm) Giải các phương trình sau:

a.  $2 \cos^2 \frac{x}{2} + \sqrt{3} \sin x = 1 + 2 \sin 3x.$

b.  $3 \tan^2 x + 4 \tan x + 4 \cot x + 3 \cot^2 x + 2 = 0.$

Bài 2. (1 điểm) Gọi S là tập tất cả các số tự nhiên gồm 4 chữ số phân biệt được chọn từ các chữ số 1; 2; 3; 4; 5; 6; 7. Lấy ngẫu nhiên một số từ S. Tính xác suất để lấy được số có mặt chữ số 6.

Bài 3. (1 điểm) Trong khai triển của  $\left(2x^3 - \frac{3}{x^2}\right)^n$  với n là số nguyên dương thỏa  $2C_{n+6}^5 = 7A_{n+4}^3$ , tìm số hạng không chứa x?

Bài 4. (1 điểm) Tìm số hạng đầu và công sai của cấp số cộng ( $u_n$ ) biết rằng công sai của ( $u_n$ ) là số nguyên dương và  $\begin{cases} u_1 + u_3 + u_5 = 15 \\ \frac{1}{u_1} + \frac{1}{u_3} + \frac{1}{u_5} = \frac{59}{45}. \end{cases}$

Bài 5. (1 điểm) Trong mặt phẳng tọa độ Oxy, cho điểm I(2; -5) và đường thẳng d:  $3x - 2y + 3 = 0$ . Viết phương trình đường thẳng d' là ảnh của d qua phép đối称 tâm I.

Bài 6. (4 điểm) Cho hình chóp S.ABCD có đáy ABCD là hình thang có AD là đáy lớn,  $AD = 2BC$ . Gọi O là giao điểm của AC và BD. Gọi  $G_1, G_2$  lần lượt là trọng tâm  $\Delta SCD$ ,  $\Delta SAB$ , E là trung điểm SD.

a. Mặt phẳng (BCE) cắt SA tại F. Chứng minh: F là trung điểm SA.

b. Chứng minh  $G_1G_2 \parallel (SAD)$ .

c. Chứng minh  $(OG_1G_2) \parallel (SBC)$ .

d. Gọi M là điểm trên cạnh AB sao cho  $AB = 4AM$ . Mặt phẳng (P) qua M và song song với BC, SD. Xác định thiết diện của hình chóp với mặt phẳng (P). Thiết diện là hình gì?